

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HM THUẬN BẮC  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2022/HS-ST

Ngày: 27/9/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HM THUẬN BẮC,**  
**TỈNH BÌNH THUẬN**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Thanh Sơn.

2/ Ông Đặng Văn Minh.

**- *Thư ký phiên tòa:*** Ông Châu Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Sang – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

**LÊ VĂN Đ** (Tên gọi khác: Đạm) - Sinh năm: 1993.

Nơi sinh: Sóc Trăng.

Nơi đăng ký HKTT: Ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở T2 nay: Thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Dân tộc: Kinh                      Quốc tịch: Việt Nam                      Tôn giáo: Không

Giới tính: Nam

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ văn hóa: 6/12.

Cha: Lê Văn S.

Mẹ: Vi Thúy H.

Gia đình có 2 anh em, Đ là con thứ hai.

Vợ: Phùng Thị Kim N.

Con: Có hai người con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo T2 đang bị tạm giam tại NH tạm giữ - Công an huyện Hm Thuận Bắc từ ngày 24/6/2022 cho đến nay.

*Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

***Người làm chứng:***

1/ Ông Nguyễn Hoàng L - Sinh năm 1983. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2/ Ông Đỗ Văn H - Sinh năm 1995. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

(Ông Đỗ Văn H T2 đang bị tạm giam tại NH tạm giữ - Công an huyện Hm Thuận Bắc, trong 01 vụ án khác).

***Người chứng kiến:*** 2/ Ông Bùi TT2 - Sinh năm 1993. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 6, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/6/2022, Tổ Công tác Công an huyện Hm Thuận Bắc phối hợp với Công an xã Hm Đức tuần tra trên đoạn đường bê tông thuộc Thôn 6, xã H, huyện H thì phát T2 Lê Văn Đ (Đậm), sinh năm 1993, nơi đăng ký NKTT: Ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở T2 nay: Thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận, điều khiển xe mô tô, biển số 83P2 - 946.79, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu sơn trắng đen (xe do Đ làm chủ sở hữu) có biểu T2 nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì phát T2 bên trong túi quần sọt bên phải của đối tượng Lê Văn Đ có 01 gói nylon không màu, được Hn kín kích thước (1,5x03)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, Đ khai nhận đây là ma túy đá mới mua về để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ, tạm giữ tang vật gồm: 01 gói nylon không màu, được Hn kín kích thước (1,5x03)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô, biển số 83P2 - 946.79, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu sơn trắng đen đồng thời đưa Đ về trụ sở Công an để làm việc. Tại đây, Lê Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình.

Về nguồn gốc số ma túy, Lê Văn Đ khai nhận: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 24/6/2022 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lê Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 83P2 - 946.79 (xe của Đ làm chủ sở hữu), nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu sơn trắng đen từ nH vợ của Đ ở thôn 2, xã Hm Đức đến nH Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1983 ở tại thôn 3, xã Hm Đức nhưng không gặp L mà gặp Đỗ Văn H (H Ù), sinh năm 1995 trú cùng thôn 2, xã Hm Đức, (H đang ở nH L), khi đến Đ không nói gì mà đưa

số tiền 200.000đ cho H (H biết là Đ muốn mua ma túy đá, vì trước đó Đ đã đến và gặp H một lần trước ngày 24/6/2022 khoảng 02 tháng mua ma túy của H), H nhận tiền rồi đưa lại 01 tép (gói) ma túy đá kích thước (1,5x03)cm cho Đ (theo lời khai của Đ), sau khi có được ma túy đá, Đ lấy tép (gói) ma túy đá bỏ vào trong túi quần sọt phía trước bên phải của Đ và điều khiển xe mô tô 83P2 - 946.79 chạy về hướng đi thôn 6, xã Hm Đức, để tìm nơi sử dụng ma túy đá. Trên đường đi, khi đến đoạn đường bê tông trước khu vực nH máy tôn Hoa Sen thuộc Thôn 6, xã H, huyện H thì bị Tổ tuần tra Công an huyện Hm Thuận Bắc phối hợp với Công an xã Hm Đức đến kiểm tra, phát T2 và bắt quả tang. Quá trình điều tra, làm việc với Đỗ Văn H và Nguyễn Hoàng L nhưng cả H và L khai không biết Đ là ai và cũng không có bán ma túy cho Đ như Đ đã khai nhận.

**Tại bản Kết luận giám định số 686/KL-KTHS ngày 29/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:**

II. Đối tượng giám định:

Phong bì được niêm phong, còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Huỳnh Ngọc Ni; Hồ THnh Tấn; Lê Việt Đức; Bùi Thiên; Lê Văn Đ, hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Hm Đức, huyện Hm Thuận Bắc. Trong phong bì có 01 (một) gói nylon không màu, được Hn kín, có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M).

...

V. Kết luận giám định:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,2244 gam; là Methamphetamine.

**Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định:** Gói nylon như đã nêu tại mục II cùng 0,2000 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 686, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

**Vật chứng thu giữ và xử lý:**

- 01 gói nylon không màu và 0,2000 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 686 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 xe mô tô, biển số 83P2 - 946.79, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu sơn trắng đen là vật chứng của vụ án. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hm Thuận Bắc đã ra Quyết định chuyển vật chứng, chuyển từ Cơ quan CSĐT Công an huyện đến Chi cục thi Hình án dân sự huyện Hm Thuận Bắc bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 91/CT-VKSHTB ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hm Thuận Bắc truy tố bị cáo Lê Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: bị cáo Lê Văn Đ đã khai nhận Hnh vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Phạt Lê Văn Đ từ 12 đến 15 tháng tù;

Đồng thời, đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị phân xử lý vật chứng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về việc mình đã làm, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực T2 đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc KH nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, của người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực T2 đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Đ khai nhận về Hnh vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hm Thuận Bắc, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 24/6/2022 tại khu vực đoạn đường bê tông thuộc Thôn 6, xã H, huyện H, Tổ công tác Công an huyện Hm Thuận Bắc phối hợp với Công an xã Hm Đức, kiểm tra, phát T2 và bắt quả tang Lê Văn Đ đang có Hnh vi tàng trữ trái phép chất ma túy, cất giấu trong người 01 tép (gói) nylon không màu có kích thước

(1,5x03)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng có tổng khối lượng qua giám định 0,2244 gam là Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Hành vi tàng trữ 0,2244 gam là Methamphetamine của bị cáo Lê Văn Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hm Thuận Bắc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hại cho bản thân và xã hội vì ma túy là chất cấm được Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, mua bán, nếu vi phạm phải chịu sự trừng phạt của pháp luật. Nhưng vì để thỏa mãn cơn ngứa ngáy của bản thân, bị cáo đã bất chấp tất cả, đã tàng trữ 0,2244 gam là Methamphetamine để sử dụng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây nguy hại đến sức khỏe con người và cộng đồng, gây mất an ninh trật tự địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có cha ruột ông Lê Văn S là người có công trong cuộc tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] *Về hình phạt:* Căn cứ vào tính chất, mức độ của Hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: cần thiết phải lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với Hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định khi lượng hình.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01 gói nylon không màu và 0,2000 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 686 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, cấm lưu Hnh nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô, biển số 83P2 - 946.79, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu sơn trắng đen, xét thấy xe mô tô trên là phương tiện đi lại, không liên quan trực tiếp đến việc phạm tội (Hnh vi tàng trữ trái phép chất ma túy) nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] *Về các vấn đề khác:*

Đối với Đỗ Văn H (H Û) theo lời khai của bị cáo Lê Văn Đ thì H là người bán ma túy đá cho Đ. Tuy nhiên, ngoài các lời khai của bị cáo Lê Văn Đ ra, không có tài liệu nào khác để chứng minh việc H có bán trái phép chất ma túy đá cho Đ vào trưa ngày 24/6/2022 như Đ đã khai. Mặt khác, Lê Văn Đ khai nhận lúc thì Nguyễn Hoàng L là người bán ma túy cho Đ, lúc thì khai nhận Đỗ Văn H là người bán ma túy cho Đ tại nH của L. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hm Thuận Bắc đã cho tiến Hnh đối chất giữa Đ và H, cũng như cho đối chất giữa L và Đ, nhưng H và L vẫn không thừa nhận Hnh vi như Đ đã khai. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý Đỗ Văn H và Nguyễn Hoàng L là những đồng phạm với Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” hoặc “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 249 hoặc Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên bố:** Bị cáo Lê Văn Đ (tên gọi khác: Đạm) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**Xử phạt:** Lê Văn Đ (tên gọi khác: Đạm) **01 (một) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2022.

**Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon không màu và 0,2000 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 686 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận;

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn Đ 01 xe mô tô, biển số 83P2 - 946.79, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu sơn trắng đen.

Tất cả vật chứng trên T2 đang tạm giữ tại Chi cục Thi Hình án dân sự huyện Hm Thuận Bắc theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/9/2022.

**Về án phí:** Bị cáo Lê Văn Đ phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/9/2022).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hm Thuận Bắc;
- Cơ quan Thi Hình án hình sự huyện HTB;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Thị Thanh Huyền**